

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuần thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 năm 2023

Thực hiện Công văn số 1083/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 29/3/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn nâng xếp hạng chỉ số tuần thủ pháp luật (chỉ số B1) và Công văn số 1393/STP-VB&XLVPHC ngày 28/11/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Bình Định về việc báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuần thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2023; UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUẦN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

Năm 2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND huyện ban hành Chương trình công tác trọng tâm của UBND huyện năm 2023 và Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND huyện ban hành Chương trình công tác trọng tâm của ngành Tư pháp huyện năm 2023. Trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nâng cao chất lượng phục vụ nền hành chính, giảm chi phí tuần thủ pháp luật cho người dân, doanh nghiệp.

Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giảm chi phí tuần thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 như:

+ Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 27/12/2022 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023.

+ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 02/3/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.

+ Công văn số 132/UBND-NV ngày 13/02/2023 về việc khắc phục một số tồn tại, hạn chế qua kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2022.

+ Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 về kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

+ Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023.

+ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 13/3/2023 về việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4 và Kỳ họp bất thường lần thứ hai.

+ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 04/4/2023 khắc phục tồn tại, hạn chế và nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính huyện Tuy Phước năm 2023.

+ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 07/4/2023 triển khai thực hiện Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án “Thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp đảm nhận nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bình Định” trên địa bàn huyện.

+ Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 16/5/2023 truyền thông về công tác Cải cách hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước.

+ Quyết định số 3692/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 về việc giao chỉ tiêu thực hiện trên lĩnh vực dịch vụ công năm 2023.

+ Quyết định số 3992/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 về ban hành kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023.

+ Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 21/7/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh về cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI); Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Bình Định (PARINDEX) năm 2023 trên địa bàn huyện.

+ Quyết định số 6658/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước huyện Tuy Phước giai đoạn 2023 - 2025.

+ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 11/8/2023 khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện.

+ Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 22/8/2023 tổ chức tọa đàm về đẩy mạnh các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến và nâng cao Chỉ số hài lòng, Chỉ số cải cách hành chính năm 2023.

+ Thông báo số 227/TB-UBND ngày 03/10/2023 công khai Danh mục 121 thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và Danh mục 164 thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc phạm vi thực hiện của cấp huyện trên địa bàn huyện Tuy Phước.

+ Công văn số 1856/UBND-VP ngày 10/11/2023 về việc tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu 05 nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tiếp tục thực hiện Văn bản số 3048/UBND-NC ngày 05/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo của UBND huyện như: Công văn số 115/UBND-TP ngày 21/01/2022 của UBND huyện về việc triển khai thi hành Quyết định số 87/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định về công khai minh bạch các quy định, cơ chế, chính sách bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 25-KH/HU ngày 14/12/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 7536/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND huyện về phê duyệt Kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử huyện Tuy Phước; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 08/11/2019 của UBND huyện về triển khai xây dựng phần mềm một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần giảm chi phí, thời gian giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

Củng cố, kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả từ huyện đến cấp xã. Riêng đối với cấp xã, UBND huyện đã chỉ đạo Trưởng Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã phải là Chủ tịch UBND để tăng cường sự chỉ đạo và đề cao trách nhiệm của địa phương đối với việc giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật

Năm 2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của HĐND, UBND huyện năm 2023 tại Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 24/3/2023. Theo đó, HĐND và UBND huyện đã ban hành 02 VBQPPL (02 Quyết định của UBND) nhưng không ban hành VBQPPL nào quy định về TTHC và điều kiện kinh doanh. UBND huyện không có kiến nghị HĐND, UBND tỉnh xây dựng, ban hành VBQPPL quy định về TTHC và điều kiện kinh doanh. HĐND và UBND cấp xã không ban hành VBQPPL nào quy định về TTHC và điều kiện kinh doanh.

Bên cạnh đó, UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn huyện năm 2023 tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 và Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 tại Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 03/3/2023. Qua kiểm tra, tự kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa các VBQPPL trên địa bàn huyện ban hành đảm bảo quy trình, thủ tục theo quy định và không có văn bản nào quy định về TTHC và điều kiện kinh doanh.

3. Về tổ chức thi hành pháp luật

3.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp

Năm 2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 về Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai các văn bản luật mới liên quan đến người dân và doanh nghiệp có hiệu lực thi hành trong năm 2022, 2023 như: *Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật*

Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự; Luật Biên phòng Việt Nam; Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi); ...

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 13/9/2019 của UBND huyện thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính Phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Văn bản số 769/UBND-NC ngày 19/8/2019 của UBND huyện về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

Lồng ghép tuyên truyền các quy định pháp luật liên quan đến doanh nghiệp về an toàn thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy; an ninh trật tự; pháp luật về thuế, TTHC,... trong các kế hoạch kiểm tra liên ngành đối với các hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp trên địa bàn. Qua đó, giúp doanh nghiệp, chủ các cơ sở sản xuất kinh doanh nắm rõ các quy định pháp luật và chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND huyện và các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện đều đã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện. Chỉ đạo niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ đối với các TTHC giải quyết thuộc thẩm quyền tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Một cửa của từng cấp, theo đó công khai 452 thủ tục hành chính (trong đó, 304 TTHC của huyện và 148 TTHC cấp xã) thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và cấp xã trên Trang thông tin điện tử, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Một cửa huyện và cấp xã. Khuyến khích tổ chức, công dân nộp hồ sơ trực tuyến và qua hệ thống bưu chính.

Ngoài ra, các ngành chuyên môn của huyện cũng phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, nhất là các quy định pháp luật mới liên quan đến người dân, doanh nghiệp phát trên hệ thống đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở.

3.2. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp

Trong năm 2023, UBND huyện đã tổ chức tập huấn và cử cán bộ công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho 207 lượt người. Hỗ trợ pháp lý cho chủ các cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn thông qua công tác tiếp dân định kỳ, đối thoại, cung cấp tài liệu, văn bản luật liên quan cho doanh nghiệp, giải quyết TTHC các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Ngoài ra, các ngành chuyên môn của huyện đã chủ động tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ công chức thuộc phạm vi quản lý, nhất là đội ngũ trực tiếp giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân.

3.3. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp; thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

UBND huyện thiết lập các hình thức đa dạng, linh hoạt trong tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực thi và tuân thủ pháp luật, bảo đảm thuận lợi, dễ dàng, như: Thông qua hòm thư phản ánh, kiến nghị đặt tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Một cửa; công khai số điện thoại đường dây nóng; qua Ban Tiếp công dân huyện và lịch tiếp công dân định kỳ, tiếp công dân đột xuất của Lãnh đạo UBND huyện. UBND huyện thường xuyên phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền huyện với Nhân dân các xã, thị trấn theo kế hoạch; Chi cục Thuế huyện tổ chức đối thoại, hướng dẫn thực hiện chính sách thuế,...

Công tác tiếp công dân thực hiện đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân và các văn bản thi hành. Nội dung chủ yếu là kiến nghị, yêu cầu, báo cáo các vấn đề liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, vệ sinh môi trường, các vấn đề dân sinh,... Kết quả:

- Ban Tiếp công dân huyện tiếp công dân thường xuyên: 46 lượt/46 vụ khiếu nại, kiến nghị, phản ánh (giải quyết xong). Trong đó, 16 đơn thuộc các cơ quan cấp huyện; 30 đơn thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

- Tiếp dân định kỳ của Chủ tịch/PCT UBND huyện vào ngày 09 và 24 hàng tháng: 20 cuộc/13 lượt/10 vụ. Trong đó, 03 vụ thuộc các cơ quan cấp huyện (đã giải quyết xong); 07 vụ thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (đã giải quyết xong).

- Tiếp công dân đột xuất: 0 cuộc.

- Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức đối thoại 07 cuộc/07 lượt/07 vụ.

Qua đó, tiếp nhận 22 đơn khiếu nại, tố cáo. Trong đó:

+ Khiếu nại: 17 đơn/17 vụ (đã giải quyết xong 17/17 đơn). Trong đó, thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện: 07 đơn; thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, thị trấn: 10 đơn.

+ Tố cáo: 05 đơn/05 vụ (đã giải quyết xong 05/05 đơn). Trong đó, thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện: 04 đơn/04 vụ; UBND xã Phước Quang: 01 đơn/01 vụ.

Ban Tiếp công dân huyện đã xử lý và tham mưu chuyên đơn, hướng dẫn 191 đơn/191 vụ (kể cả tiếp công dân) đề nghị, yêu cầu, kiến nghị đến các cơ quan có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn giải quyết theo thẩm quyền (giải quyết xong 124 đơn, đang giải quyết 36 đơn, còn 31 đơn lưu không giải quyết), cụ thể:

+ Kết quả xử lý 160 đơn/191 đơn (đã giải quyết 124 đơn, còn 36 đơn đang giải quyết), cụ thể: Cơ quan hoạt động tư pháp 12 đơn (đã giải quyết 05 đơn, còn 07 đơn đang giải quyết); Ban chỉ huy Quân sự huyện đã giải quyết xong 01 đơn. Các phòng, ban, ngành của huyện 18 đơn (giải quyết 17 đơn, còn 01 đơn đang giải quyết); UBND các xã, thị trấn 129 đơn (đã giải quyết 101 đơn; đang giải quyết 28 đơn).

+ Ban Tiếp công dân huyện lưu, không giải quyết theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ 31 đơn/191 đơn (Tòa án giải quyết đã có bản án 02; không thuộc thẩm quyền 16; đã giải quyết, trả lời 05; không đủ điều kiện thụ lý 02; các cơ quan đang thụ lý giải quyết 03; công dân xin rút đơn 03).

Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện việc tiếp công dân hàng tuần (01 lần/tuần) và tiếp dân thường xuyên theo quy định. Kết quả: Tổng số tiếp 788 cuộc/239 lượt/239 vụ, trong đó: Tiếp công dân định kỳ 549 cuộc công dân không đến. Tiếp công dân thường xuyên có 239 cuộc/239 lượt/239 vụ, trong đó: khiếu nại 32 đơn (đã giải quyết 30 đơn, đang giải quyết 02 đơn); phản ánh, kiến nghị, báo cáo, yêu cầu 207 đơn (đã giải quyết 171 đơn, đang giải quyết 36 đơn). Tiếp công dân đột xuất: không.

Kịp thời chỉ đạo các phòng ban, UBND các xã, thị trấn tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài, giải quyết yêu cầu chính đáng của người dân và doanh nghiệp, góp phần làm ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa phương.

3.4. Về công tác thanh tra, kiểm tra và phòng, chống tham nhũng

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 7788/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 về phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác thanh tra năm 2023. Chỉ đạo trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Qua đó, đã chỉ đạo việc tổ chức tiếp nhận và tập trung giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân kịp thời, đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ và đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ để kịp thời chấn chỉnh, xử lý. Trong năm 2023, chỉ đạo Thanh tra huyện Thanh tra huyện 02 cuộc/02 đơn vị tại UBND các xã: Phước Lộc và UBND thị trấn Diêu Trì; nội dung thanh tra về công tác quản lý và đầu tư xây dựng cơ bản từ ngày 01/01/2020 đến ngày công bố quyết định thanh tra. Theo đó, ban hành 02 kết luận thanh tra, đề nghị thu hồi số tiền 363.875.000 đồng. Kết quả đã thu hồi về cho ngân sách Nhà nước 200.515.000 đồng/363.875.000 đồng. Đơn đốc thu hồi các đơn vị đã có kết luận thanh tra năm 2022 với số tiền 382.327.000 đồng/1.653.397.000 đồng.

3.5. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC. Theo đó, UBND huyện chủ động xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, trong đó tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp và giảm phiền hà những nhiều, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo điều hành và giải quyết hồ sơ cho công dân;

Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; thanh toán trực tuyến; sử dụng biên lai điện tử và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ, kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, nhất là các TTHC mới theo hướng dẫn của tỉnh công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Một cửa và trên Trang thông tin điện tử huyện. Thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện TTHC. Kịp thời kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định, TTHC không cần thiết, chồng chéo, không còn phù hợp.

Mở sổ theo dõi, hòm thư góp ý và niêm yết công khai địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân về TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Một cửa.

Chỉ đạo Trưởng Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Một cửa của huyện, cấp xã thường xuyên theo dõi, kiểm soát nhằm phát hiện hồ sơ trễ hẹn, tổng hợp, tham mưu văn bản đôn đốc, nhắc nhở các phòng, ban, xã, thị trấn thực hiện.

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại cấp huyện và UBND cấp xã trên tất cả các lĩnh vực có giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đảm bảo việc giải quyết TTHC tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Rà soát sửa đổi, đơn giản hóa các điều kiện để đầu tư kinh doanh theo hướng minh bạch, thuận lợi giảm chi phí, tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp. Rà soát cụ thể hóa các quy định, điều kiện kinh doanh theo quy mô doanh nghiệp. Đến nay, UBND huyện đã thực hiện nghiêm việc cắt giảm, đơn giản hóa về điều kiện kinh doanh. 100% TTHC của huyện được cập nhật vào cơ sở dữ liệu của quốc gia; niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời trên Trang thông tin điện tử của huyện và dịch vụ công của huyện; công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Một cửa của huyện và cấp xã.

3.6. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh; không ban hành văn bản quy định về TTHC hoặc tự đặt thêm điều kiện kinh doanh.

Công tác phối hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị liên quan với Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Một cửa huyện trong việc thực hiện TTHC được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ theo quy chế phối hợp và quy trình giải quyết TTHC.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1 VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

Văn bản dưới luật và quyết định công bố TTHC của cấp có thẩm quyền thường xuyên thay đổi nên khó khăn trong việc cập nhật đầy đủ các quy định pháp luật và TTHC liên quan.

Cơ sở dữ liệu quốc gia ở một số lĩnh vực chưa được xây dựng, hoàn thiện tích hợp trên hệ thống phần mềm điện tử.

Việc triển khai cùng lúc nhiều phần mềm ứng dụng khác nhau trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp gây khó khăn cho công chức chuyên môn.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

2.1. Nguyên nhân chủ quan

Đội ngũ công chức trực tiếp giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp chưa được tập huấn kỹ nghiệp vụ quản lý, sử dụng phần mềm.

Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và nhận thức về an toàn thông tin mạng của một số cán bộ, công chức còn hạn chế.

Nhận thức một số cán bộ công chức, nhất là lãnh đạo, quản lý cơ sở về ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, thanh toán trực tuyến còn hạn chế.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Nhu cầu thực tế của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện đối với dịch vụ công tuyến mức độ 4 và thanh toán trực tuyến còn thấp, chủ yếu tiếp nhận trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Một cửa.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vẫn chưa đồng bộ; cơ sở dữ liệu quốc gia ở một số lĩnh vực chưa được xây dựng, hoàn thiện; một số phần mềm ứng dụng còn bất cập trong quá trình thực hiện.

Khối lượng công việc ở cơ sở, nhất là công chức Tư pháp – Hộ tịch nhiều. Đồng thời, cùng lúc triển khai nhiều loại phần mềm ứng dụng khác nhau gây tốn nhiều thời gian giải quyết, khó khăn cho việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương

Sớm hoàn thiện hệ thống các văn bản QPPL nói chung và các quy định về TTHC liên quan đến sản xuất kinh doanh nói riêng nhằm tạo tính ổn định trong quy định pháp luật.

Hoàn thiện, chuẩn hóa Cơ sở dữ liệu quốc gia thống nhất đối với từng ngành, lĩnh vực tăng tính kết nối, chia sẻ dữ liệu để cán bộ công chức, người dân, doanh nghiệp thuận lợi trong việc tiếp cận, khai thác sử dụng.

Triển khai đồng bộ các dịch vụ công trực tuyến trên tất cả các lĩnh vực. Hiện nay, Chính phủ và các ngành, địa phương đã triển khai chứng thực điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia nhưng các dịch vụ công trực tuyến khác lại không triển khai thông qua việc nhận hồ sơ từ kết quả trên.

2. Kiến nghị UBND tỉnh

Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ liên quan đến việc sử dụng các phần mềm tin học ứng dụng phục vụ công tác giải quyết TTHC cho công chức trực tiếp giải quyết TTHC liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

Trên đây là kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2023, kính báo cáo Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, K2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Nam